

SỰ CẦN THIẾT PHẢI CHUYỂN ĐỔI PHƯƠNG PHÁP THỐNG KÊ CÔNG NGHIỆP HÀNG THÁNG HIỆN NAY

Thống kê công nghiệp hàng tháng hiện nay được hình thành từ cơ chế kế hoạch hoá tập trung và tồn tại suốt nửa thế kỷ qua, đến nay cả về hệ thống chỉ tiêu và phương pháp tính đều bộc lộ những hạn chế đòi hỏi phải có sự thay đổi toàn diện cả về chỉ tiêu và phương pháp tính toán.

(1) Không đáp ứng được yêu cầu quản lý và điều hành của Nhà nước

Thông tin hàng tháng về công nghiệp hiện nay mới chỉ cung cấp được tốc độ phát triển của sản xuất chung của ngành công nghiệp và của 34 sản phẩm chủ yếu (trong đó có một số sản phẩm đến nay cũng không còn là chủ yếu như: Sữa đặc có đường...).

Trong khi yêu cầu thông tin của nền kinh tế thị trường ngoài việc đánh giá tăng trưởng, còn phải biết được xu hướng tiêu thụ, tồn kho sản phẩm; không chỉ chung cho toàn ngành, toàn quốc mà còn phải phản ánh chi tiết đến từng sản phẩm, nhóm ngành sản phẩm, của toàn quốc và từng khu vực. Bởi vậy cần phải thay đổi các chỉ tiêu báo cáo công nghiệp hàng tháng hiện hành bằng hệ thống các chỉ tiêu mới đáp ứng được các yêu cầu trên.

(2) Phương pháp tính các chỉ tiêu không còn thích hợp

Hiện nay, Tổng cục Thống kê đang dùng chỉ tiêu giá trị sản xuất của ngành công nghiệp theo giá cố định năm 1994 để đánh giá tốc độ tăng trưởng công nghiệp. Nội dung của phương pháp tính chỉ tiêu giá trị sản xuất theo giá cố định là lấy toàn bộ mặt hàng sản phẩm sản xuất ra trong tháng

nhân (x) với đơn giá sản phẩm tương ứng trong Bảng giá cố định 1994. Cách tính này phù hợp với nền kinh tế kế hoạch hoá tập trung bao cấp trước đây với sản phẩm sản xuất và giá bán ổn định lâu dài, vì tất cả đều do kế hoạch nhà nước quy định. Phương pháp này có nhiều ưu điểm, dễ tính toán, số liệu có độ tin cậy cao. Vì thế đã tồn tại hơn 30 năm với cơ chế kế hoạch hoá tập trung bao cấp của nền kinh tế nói chung và trong ngành công nghiệp nói riêng.

Chuyển sang nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa có sự quản lý của Nhà nước, hai yếu tố đảm bảo cho tính giá trị sản xuất theo giá cố định không còn, đó là: mặt hàng không còn ổn định, đặc biệt trong ngành công nghiệp thay đổi càng nhanh và giá cả cũng thay đổi theo quan hệ cung cầu, thậm chí thay đổi cả trong phương thức thanh toán và lượng hàng mua bán. Vì vậy dùng chỉ tiêu giá trị sản xuất theo giá cố định để tính tốc độ phát triển của ngành công nghiệp bộc lộ 3 tồn tại cơ bản khiến nó không còn phù hợp với thực tế hiện nay do:

- Mặt hàng sản phẩm đa dạng, phong phú, luôn thay đổi kiểu dáng, chất lượng nên không thể hàng tháng thống kê được đầy đủ tất cả các sản phẩm và mặt hàng sản phẩm của cơ sở sản xuất.

- Trong nền kinh tế thị trường và đặc biệt đối với ngành công nghiệp thì khái niệm "giá cố định" không tồn tại vì 2 yếu tố:

+ Hầu hết sản phẩm và mặt hàng sản phẩm luôn thay đổi, nên không có mặt hàng

nào là cố định để áp được bảng giá cố định; Vì thế không có khái niệm giá cố định.

+ Với hàng vạn sản phẩm và mặt hàng sản phẩm của công nghiệp, không thể có bảng giá cố định nào bao hàm được đầy đủ; mặt khác hàng tháng đều phát sinh các sản phẩm mới, mặt hàng mới không có khả năng để cập nhật bổ sung vào bảng giá cố định.

- Chỉ tiêu giá trị sản xuất theo giá cố định phải tính từ các cơ sở sản xuất, vì chỉ tại đó mới có số liệu đầy đủ về các mặt hàng sản phẩm, còn ở đơn vị tổng hợp cấp trên không có cơ sở để tính mà chỉ thực hiện được nhiệm vụ tổng hợp từ các cơ sở lên. Trong nền kinh tế thị trường với nhiều loại hình sản xuất, nhiều thành phần kinh tế khác nhau, quy mô cơ sở hết sức phân tán, thì việc yêu cầu cơ sở tính chỉ tiêu giá trị sản xuất theo giá cố định là điều không tưởng.

Từ 3 tồn tại trên của phương pháp, khi nền kinh tế đã chuyển sang cơ chế thị trường, khiến nó không còn vai trò tuyệt đối hoá như thời kỳ kế hoạch hoá tập trung và ngày càng hạn chế đến tính chính xác, đầy đủ của số liệu, thậm chí phản ảnh sai lệch cả bản chất của hiện tượng phát triển sản xuất công nghiệp khi mà phần lớn các đơn vị cơ sở không tính được theo bảng giá cố định.

Ngoài ra việc tính giá trị sản xuất từ các cơ sở cộng lên, do vậy khi thay đổi tổ chức sản xuất sẽ dẫn đến thay đổi về giá trị sản xuất, mặc dù khối lượng sản xuất của toàn ngành không có gì thay đổi.

Tóm lại có thể nói phương pháp tính tốc độ phát triển sản xuất công nghiệp hàng tháng (kể cả năm) bằng chỉ tiêu giá trị sản xuất theo giá cố định trong thực tế hiện nay là không tính được. Để khắc phục tình trạng đó, Tổng cục Thống kê đã sử dụng các giải

pháp quy đổi từ giá trị sản xuất theo giá thực tế hoặc từ doanh thu công nghiệp về giá cố định, hoặc phải dùng giá cố định bình quân của sản phẩm. Việc phải sử dụng các giải pháp trên và thực hiện xen kẽ trong điều kiện không thể kiểm soát thống nhất trong gần 1 triệu cơ sở sản xuất công nghiệp trên phạm vi cả nước thuộc 64 tỉnh, thành phố và gần 800 huyện, quận thì chất lượng số liệu bị suy giảm, độ tin cậy không cao và phản ảnh chưa sát đúng với bản chất phát triển ngành công nghiệp là khó tránh khỏi, đó chính là điều không còn phù hợp của phương pháp cũ với nền kinh tế thị trường hiện nay.

(3) Không đảm bảo tính so sánh quốc tế

Số liệu thống kê công nghiệp hàng tháng ở các nước được tính toán trực tiếp từ các sản phẩm công nghiệp hiện vật chủ yếu đại diện cho các ngành sản phẩm, một số nước tính bổ sung bằng chỉ tiêu giá trị tăng thêm theo giá so sánh. Không có nước nào sử dụng chỉ tiêu giá trị sản xuất và lại tính theo giá cố định để đánh giá tốc độ tăng trưởng công nghiệp như nước ta hiện nay. Bởi vậy số liệu thống kê công nghiệp hàng tháng của nước ta không có tính so sánh quốc tế vì chỉ tiêu báo cáo, phương pháp tính toán hoàn toàn khác biệt, không giống với bất cứ nước nào và cũng không theo chuẩn mực thông lệ của Tổ chức Phát triển Công nghiệp Liên Hợp Quốc quy định.

Với những tồn tại và hạn chế của thống kê công nghiệp hàng tháng, đã bộc lộ tất cả những gì không phù hợp với yêu cầu thông tin trong và ngoài nước. Phương pháp cũng không còn cho phép khả năng kiểm tra, kiểm soát về chuyên môn nghiệp vụ thống kê của cấp trên với cấp dưới đặc biệt là với cơ sở. Điều đó đòi hỏi phải thay thế bằng phương pháp mới, khắc phục được những

tồn tại hạn chế của phương pháp cũ, phù hợp với thực tế hiện tại, đòi hỏi này mang tính tất yếu khách quan của nền kinh tế thị trường và đường lối chủ động hội nhập quốc tế của nhà nước ta.

Phương pháp mới dự kiến được thay thế cho phương pháp cũ hiện nay là phương pháp thống kê các sản phẩm công nghiệp hàng tháng. Nếu thực hiện phương pháp này sẽ khắc phục toàn bộ những hạn chế của phương pháp hiện hành, đáp ứng nhu cầu thông tin tốt hơn, rộng rãi hơn cho các đối tượng dùng tin, cụ thể là:

- Thông tin cung cấp hàng tháng không chỉ đánh giá về tốc độ tăng trưởng của sản xuất, mà còn cung cấp những thông tin về chỉ tiêu số tiêu thụ sản phẩm, chỉ số tồn kho; không chỉ cho phạm vi toàn ngành công nghiệp, mà thông tin phản ánh chi tiết đến từng ngành, nhóm ngành sản phẩm cụ thể, đó là những thông tin cần thiết của nền kinh tế thị trường.

- Chất lượng thông tin nâng lên, độ tin cậy của thông tin cao hơn, vì số liệu tổng hợp được tính toán từ các thông tin ban đầu là khối lượng sản phẩm hiện vật được sản xuất ra đủ đại diện cho các ngành hoặc nhóm ngành sản phẩm, đại diện cho các vùng và các địa phương.

- Phương pháp thu thập số liệu và phương pháp tổng hợp tính toán phù hợp với nền kinh tế thị trường và theo các chuẩn mực thống kê công nghiệp quốc tế. Vì thế thông tin được cung cấp ổn định, đầy đủ cho các đối tượng dùng tin ở trong và ngoài nước, đảm bảo tính so sánh quốc tế.

- Mở rộng đối tượng cung cấp thông tin, đáp ứng yêu cầu của cơ quan quản lý nhà

nước các cấp, của các nhà đầu tư, các cơ quan nghiên cứu khác,...

Tuy nhiên khi áp dụng phương pháp mới đối với thống kê công nghiệp hàng tháng, đòi hỏi phải đổi mới đồng bộ không chỉ đối với cán bộ thống kê, các cơ sở công nghiệp cung cấp thông tin mà còn cả với người sử dụng thông tin, cụ thể là:

- Phải thay đổi trong nhận thức và quan điểm về phương pháp luận mới, thấy được sự cần thiết, cấp bách phải thay thế phương pháp cũ. Điều này xem ra không phải dễ dàng, vì phương pháp cũ đã quen thuộc và tồn tại gần 50 năm với cả người làm thống kê, người báo cáo thống kê và người sử dụng thông tin thống kê. Trong khi phương pháp mới lại có nhiều điểm mà lâu nay mới nghe nói mà chưa áp dụng, mới học lý thuyết nhưng chưa giải thích hành như vấn đề quyền số, lược đồ chọn mẫu, phân tích chu kỳ tồn kho... Hoặc với người báo cáo lâu nay quen với việc cung cấp một số chỉ tiêu đơn giản, khi chưa có số liệu chính thức thì dự tính, nay phải báo cáo theo quy định rất cụ thể theo từng mặt hàng, không chỉ báo cáo thông tin về sản xuất mà còn cả tiêu thụ, tồn kho có quan hệ cân đối với nhau, do vậy cũng tạo cảm giác nặng nề khó chấp nhận.

Đối với người sử dụng thông tin cần phải thay đổi hoàn toàn tập quán thích sử dụng số tuyệt đối mà không cần biết số tuyệt đối đó có phạm vi đến đâu, phương pháp tính như thế nào và độ tin cậy cao hay thấp. Chuyển sang phương pháp mới, các thông tin được cung cấp nhiều hơn, chi tiết hơn nhưng chủ yếu là các chỉ số và lại mở ra khả năng phân tích nhận định sâu sắc hơn, toàn diện hơn.

(tiếp theo trang 32)

SỰ CẦN THIẾT PHẢI CHUYỂN ĐỔI..... (Tiếp theo trang 5)

- Áp dụng phương pháp mới, đòi hỏi phải đổi mới gần như toàn bộ chế độ báo cáo và điều tra hàng tháng, chẳng hạn đổi mới về chỉ tiêu, tổ chức, bộ máy, phương thức thu thập số liệu và phương pháp tính toán tổng hợp, phân tổ số liệu. Do vậy cần đào tạo lại kiến thức về nghiệp vụ chuyên môn cho đội ngũ cán bộ thống kê công nghiệp từ trung ương đến các địa phương.

Tóm lại yêu cầu thay đổi phương pháp

thống kê công nghiệp hàng tháng hiện nay là cấp bách mang tính tất yếu khách quan. Tuy vậy, quá trình thay thế cái cũ bằng cái mới diễn ra không đơn giản dễ dàng, đòi hỏi phải có sự chuẩn bị kỹ lưỡng, đầy đủ về phương pháp luận và các điều kiện cần thiết khác; nhưng cũng không vì thế mà chậm trễ kéo dài, không khẩn trương để thay thế phương pháp cũ đã không còn phù hợp■

Vụ Thống kê Công nghiệp và Xây dựng